

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
NGÀNH QUẢN LÝ CÔNG NGHIỆP

STT	TÊN MÔN HỌC	SỐ TÍN CHỈ						TỔNG TÍN CHỈ
		LT	THC	TH CN	TH xưởng	Tự học	GDTC GDQP	
I	Tổng chương trình môn học HK1	11	0	0	0	0	9	20
1	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1, 2, 3						8	8
2	Giáo dục thể chất 1						1	1
3	Những NL CB chủ nghĩa Mác-LêNin 1	2						2
4	Kỹ năng giao tiếp và văn hóa DN	3						3
5	Toán ứng dụng	4						4
6	Anh văn căn bản 1	2						2
II	Tổng chương trình môn học HK2	13	2	0	0	1	1	17
1	Giáo dục thể chất 2						1	1
2	Những NL CB chủ nghĩa Mác-LêNin 2	3						3
3	Pháp luật đại cương	2						2
4	Tin học đại cương	1	2			1		4
5	Anh văn căn bản 2	2						2
6	Lý thuyết xác suất và thống kê	3						3
7	Kỹ thuật điện	2						2
III	Tổng chương trình môn học HK3	16	0	0	0	0	1	17
1	Giáo dục thể chất 3						1	1
2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2						2
3	Vật lý đại cương	3						3
4	Anh văn căn bản 3	3						3
5	Marketing căn bản	2						2
6	Nguyên lý kế toán	3						3
7	Quản trị học	3						3
IV	Tổng chương trình môn học HK4	11	0	0	0	0	0	11
1	Đường lối CM của ĐCS Việt Nam	3						3
2	Kế toán quản trị chi phí	2						2
3	An toàn lao động và vệ sinh công nghiệp	2						2
4	Quản trị chiến lược	2						2
5	Quản lý sản xuất 1	2						2
V	Tổng chương trình môn học HK5	11	0	3	0	0	0	14
1	Quản lý sản xuất 2	2						2
2	Quản lý vật tư và tồn kho	3						3
3	Quản lý công nghệ	3						3
4	Máy tính trong công nghiệp			1				1
5	Tiếp thị công nghiệp	3						3
6	Đồ án quản lý công nghiệp			2				2
VI	Tổng chương trình môn học HK6	11	0	2	0	0	0	13
1	Quản trị tài chính	3						3
2	Quản trị chất lượng	3						3
3	Pháp luật kinh tế	2						2
4	Kỹ thuật ra quyết định trong QLCN	3						3
5	Tham quan nhận thức			2				2
VII	Tổng chương trình môn học HK7	5	0	5	0	0	0	10
1	Quản trị nguồn nhân lực	2						2
2	Phương Pháp định lượng trong quản lý + BTL	3						3
3	Thực tập cuối khóa (QUẢN LÝ CN)			5				5
TỔNG CỘNG TOÀN KHÓA		78	2	10	0	1	11	102

*** Ghi chú:**

LT
THC
TH CN
TH xưởng

Lý thuyết
Thực hành môn chung
Thực hành chuyên ngành
Thực hành xưởng